

BÁO CÁO

Kết quả giám sát tình hình nợ thuế và nợ tiền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh đến ngày 30/6/2017

Thực hiện Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2017, Ban Kinh tế - Ngân sách giám sát chuyên đề “Tình hình nợ thuế và nợ tiền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh đến ngày 30/6/2017”. Qua nghiên cứu báo cáo của Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa; Ủy ban nhân dân và Chi cục Thuế các huyện, thị xã, thành phố; giám sát thực tế tại một số đơn vị, Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả như sau:

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH NỢ THUẾ VÀ NỢ TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

A. VỀ NỢ THUẾ

I. TÌNH HÌNH NỢ THUẾ

1. Nợ theo thời điểm:

- Tổng số nợ thuế đến thời điểm 31/12/2016, là 1.059,9 tỷ đồng (tăng 107,561 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2015); trong đó nợ tiền thuế là 725,5 tỷ đồng (chiếm 68,5%); nợ tiền phạt, tiền chậm nộp là 334,4 tỷ đồng (chiếm 31,5% tổng nợ).

- Ước số nợ thuế đến 30/6/2017 là 1.095 tỷ đồng (tăng 35,1 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2016); trong đó nợ tiền thuế là 700 tỷ đồng (chiếm tỷ trọng 64%); nợ tiền phạt, tiền chậm nộp là 395 tỷ đồng (chiếm 36% tổng nợ).

2. Nợ thuế phân theo nhóm nợ:

- Đến 31/12/2016: Nợ khó thu là 341 tỷ đồng; nợ có khả năng thu là 716 tỷ đồng; nợ chờ xử lý là 2,9 tỷ đồng.

- Đến 30/6/2017: Nợ khó thu là 365 tỷ đồng; nợ có khả năng thu là 705 tỷ đồng; nợ chờ xử lý là 25 tỷ đồng.

3. Nợ thuế phân theo loại hình:

- Đến 31/12/2016: Doanh nghiệp Nhà nước Trung ương nợ: 104,8 tỷ đồng, chiếm 9,8%; doanh nghiệp địa phương nợ: 29 tỷ đồng, chiếm 2,7%; doanh nghiệp ngoài quốc doanh nợ: 879,8 tỷ đồng, chiếm 83%; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài nợ: 9,2 tỷ đồng, chiếm 0,9%; hộ cá thể nợ: 36,7 tỷ đồng, chiếm 3,6%.

Đến 30/6/2017: Doanh nghiệp Nhà nước Trung ương nợ: 118 tỷ đồng, chiếm 10,8%; doanh nghiệp địa phương: 30 tỷ đồng, chiếm 2,8%; doanh nghiệp ngoài quốc doanh: 875 tỷ đồng, chiếm 80%; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: 10,5 tỷ đồng, chiếm 0,9%; hộ cá thể nợ: 61,5 tỷ đồng, chiếm 5,6%.

4. Nợ thuế phân theo ngành nghề:

- Đến 31/12/2016: Ngành xây dựng nợ: 332,5 tỷ đồng, chiếm 31,3%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo: 181,7 tỷ đồng, chiếm 17,1%; ngành thương mại, dịch vụ: 163,8 tỷ đồng, chiếm 15,4%; ngành công nghiệp khai khoáng: 98 tỷ đồng, chiếm 9,2%; ngành hoạt động văn hóa, thể thao và giải trí: 86,7 tỷ đồng, chiếm 8,2%; các ngành khác: 197,2 tỷ đồng, chiếm 18,8%.

- Đến 30/6/2017: Ngành xây dựng nợ: 372 tỷ đồng, chiếm 34%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo: 205 tỷ đồng, chiếm 18,7%; ngành thương mại, dịch vụ: 171 tỷ đồng, chiếm 15,6%; Ngành công nghiệp khai khoáng: 101 tỷ đồng, chiếm 9,2%; ngành hoạt động văn hóa, thể thao: 84 tỷ đồng, chiếm 7,7%; các ngành khác: 162 tỷ đồng, chiếm 14,8%.

II. TÌNH HÌNH THU NỢ THUẾ

1. Các biện pháp thu nợ:

Hằng tháng cơ quan thuế ban hành thông báo tiền thuế, tiền chậm nộp tiền thuế để gửi các tổ chức, cá nhân có số tiền thuế nợ biết và chấp hành nghĩa vụ nộp thuế. Thực hiện các biện pháp đôn đốc thu nợ như: Gọi điện thoại, gửi thư điện tử, thông báo 07/TB cho người nộp thuế.

Năm 2015, ban hành 1.511 quyết định cưỡng chế nợ thuế, trong đó biện pháp thông báo hóa đơn không còn giá trị sử dụng là 150 quyết định, các biện pháp khác 1.351 quyết định.

Năm 2016, ban hành 1.859 quyết định cưỡng chế nợ thuế, trong đó biện pháp thông báo hóa đơn không còn giá trị sử dụng là 213 quyết định, các biện pháp khác 1.646 quyết định.

6 tháng đầu năm 2017 đã ban hành 1.232 lượt quyết định cưỡng chế nợ thuế, trong đó biện pháp thông báo hóa đơn không còn giá trị sử dụng là 231 quyết định, phong tỏa tài khoản là 992 quyết định, kê biên tài sản 9 quyết định.

2. Kết quả thu nợ thuế:

- Năm 2015, thu nợ thuế của năm 2014 là 463,1 tỷ đồng; trong đó: Thu bằng biện quản lý nợ: 386,2 tỷ đồng, thu bằng biện pháp cưỡng chế nợ là 76,9 tỷ đồng.

- Năm 2016 thực hiện thu nợ thuế của năm 2015 là 327,8 tỷ đồng; trong đó: Thu bằng biện quản lý nợ: 224,2 tỷ đồng, thu bằng biện pháp cưỡng chế nợ là 103,6 tỷ đồng.

- 6 tháng đầu năm 2017 ước thu nợ thuế năm 2016 là 205 tỷ đồng, trong đó: Thu bằng biện quản lý nợ là 135 tỷ đồng, thu bằng biện pháp cưỡng chế nợ là 70 tỷ đồng.

III. MỘT SỐ NHẬN XÉT

1. Kết quả đạt được:

Hàng năm Cục Thuế đã báo cáo, tham mưu cho Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh có văn bản chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với cơ quan thuế thực hiện công tác thu nợ thuế; năm 2016 UBND tỉnh đã thành lập Ban chỉ đạo đơn đốc thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, tổ chức hội nghị bàn biện pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và yêu cầu các doanh nghiệp có số thuế nợ lớn cam kết nộp tiền thuế nợ vào ngân sách nhà nước.

Ngành Thuế đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường kê khai thuế qua mạng, giảm thời gian cho người nộp thuế. Tỷ lệ nợ thuế có khả năng thu so với tổng thu ngân sách trên địa bàn gần đạt chỉ tiêu giao của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế (năm 2015, 2016 là 5,6%; chỉ tiêu giao, số nợ thuế có khả năng thu đến 31/12 không quá 5% trên tổng thu ngân sách).

Tổng nợ thuế đến 30/6/2017 cao hơn thời điểm 31/12/2016 do tiền phạt, tiền chậm nộp tăng (60,6 tỷ đồng), còn nợ thuế giảm (25 tỷ đồng).

2. Một số tồn tại hạn chế:

2.1. Nợ thuế còn cao, năm sau cao hơn năm trước. Nợ khó thu tăng nhanh (đến 31/12/2016 nợ khó thu chiếm 32,2%, đến 30/6/2017 là 33,4% tổng nợ).

2.2. Theo Luật Phá sản khi các doanh nghiệp nợ thuế trong thời gian 03 tháng trở lên cơ quan thuế có quyền làm đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản. Tuy nhiên, do còn thiếu các văn bản hướng dẫn thi hành nên cơ quan thuế chưa có cơ sở để làm đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản đối với một số doanh nghiệp.

2.3. Khi cơ quan thuế triển khai thực hiện thu tiền thuế nợ bằng biện pháp thu tiền, tài sản của người nộp thuế, thì tài sản của các doanh nghiệp nợ thuế phần lớn đã thế chấp tại ngân hàng, do đó khả năng thu tài sản rất khó khăn.

2.4. Một số doanh nghiệp tiền nợ thuế lớn, kéo dài:

- Đến nay còn 20 doanh nghiệp có số nợ thuế từ 05 - 38 tỷ đồng, trong đó có 13 doanh nghiệp nợ trên 10 tỷ đồng.

- Có 20 doanh nghiệp thuộc đối tượng nợ khó thu có số tiền thuế nợ là 187 tỷ (trong đó có 15 doanh nghiệp nợ từ 01 - 09 tỷ đồng).

2.5. Nợ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản còn lớn:

- Đến 31/12/2016: Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải thu là 30,8 tỷ đồng (năm 2014 là 2,7 tỷ đồng; năm 2015 là 8,5 tỷ đồng, năm 2016 là 19,6 tỷ đồng).

- Đến 30/6/2017: Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải thu là 91,4 tỷ đồng (năm 2016 chuyển sang 30,8 tỷ đồng, phát sinh năm 2017 là 60,6 tỷ đồng); đã thu được 48,6 tỷ đồng, còn phải thu 42,8 tỷ đồng.

Trong tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, đối với các mỏ do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp quyền khai thác chiếm 31,77%; các mỏ do UBND tỉnh cấp quyền khai thác chiếm 68,23%.

Một số doanh nghiệp còn nợ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản lớn như: Công ty CP xi măng Công Thanh nợ 23 tỷ đồng; Công ty CP Gang thép Thanh Hóa nợ 2,4 tỷ đồng, Công ty CP Khoáng sản - Xây dựng - Phụ gia xi măng Thanh Hóa nợ 2,9 tỷ đồng.

2.6. Công tác thu nợ chưa đạt kết quả như mong muốn:

Năm 2016 ngành Thuế Thanh Hoá ban hành 1.859 quyết định cưỡng chế nợ thuế, là năm có số quyết định cưỡng chế nhiều nhất, nhưng số tiền thu được chỉ bằng 70,7% năm 2015.

Chưa có biện pháp hữu hiệu để thu nợ thuế đối với một số doanh nghiệp có nợ thuế lớn, kéo dài. Các biện pháp cưỡng chế nhiều nhưng chưa quyết liệt, trong thực tế một số doanh nghiệp vẫn còn nhiều tài sản, phát sinh doanh thu, nhưng chưa thực hiện kê biên tài sản, bán đấu giá tài sản kê biên theo quy định của pháp luật để thu tiền thuế, tiền phạt.

B. TÌNH HÌNH NỢ TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT ĐẾN 30/6/2017

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Đến 31/12/2016:

Tổng số tiền sử dụng đất xác định theo hợp đồng trên địa bàn toàn tỉnh là 1.226.432 triệu đồng, gồm: Các dự án đấu giá quyền sử dụng đất: 354.077 triệu đồng (thành phố Thanh Hóa 256.483 triệu đồng; các huyện: 97.594 triệu đồng); các dự án giao đất có thu tiền sử dụng đất 475.833 triệu đồng; các dự án có sử dụng đất cần lựa chọn nhà đầu tư 396.522 triệu đồng.

2. Đến 30/6/2017:

- Tổng số tiền sử dụng đất trên toàn tỉnh xác định theo hợp đồng là 2.245.082 triệu đồng, gồm: năm 2016 chuyển sang 1.226.432 triệu đồng, phát sinh 6 tháng đầu năm 2017, là 1.018.650 triệu đồng.

- Đã thu được 1.540.490 triệu đồng; trong đó thu từ các dự án năm 2016 chuyển sang là 574.975 triệu đồng (các dự án đấu giá quyền sử dụng đất: 229.094 triệu đồng; các dự án giao đất: 328.843 triệu đồng; các dự án có sử dụng đất cần lựa chọn nhà đầu tư 17.038 triệu đồng); thu từ các dự án thực hiện 6 tháng đầu năm 2017 là 965.515 triệu đồng.

- Số tiền còn lại theo nghĩa vụ trên hợp đồng trong năm 2017 là 695.063 triệu đồng (bao gồm năm 2016 chuyển sang là 641.928 triệu đồng, sau khi đã giảm trừ số tiền tương ứng với diện tích đất giảm do điều chỉnh quy hoạch; phát sinh 6 tháng đầu năm 2017 là 53.135 triệu đồng); trong đó nợ quá hạn là 88.796 triệu đồng.

II. CÁC DỰ ÁN ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Đến 31/12/2016: Tổng số tiền xác định theo hợp đồng là 1.823.507 triệu đồng; số tiền đã nộp là 1.447.643 triệu đồng; số tiền còn lại theo nghĩa vụ trên hợp đồng là 354.077 triệu đồng, trong đó nợ quá hạn 138.279 triệu đồng (thành phố Thanh Hoá: 256.483 triệu đồng, trong đó nợ quá hạn là 126.855 triệu đồng; 26 huyện, thị xã, thành phố: 97.594 triệu đồng, trong đó nợ quá hạn là 11.424 triệu đồng).

2. Đến 30/6/2017: Tổng số tiền xác định theo hợp đồng là 1.332.943 triệu đồng (trong đó năm 2016 chuyển sang là 354.077 triệu đồng, phát sinh trong năm 2017 là 978.866 triệu đồng). Đã thu được 1.194.619 triệu đồng (trong đó thu của năm 2016 chuyển sang là 229.094 triệu đồng, thu phát sinh năm 2017, là 965.525 triệu đồng). Số tiền còn lại theo nghĩa vụ trên hợp đồng là 146.627 triệu đồng; trong đó nợ quá hạn là 70.488 triệu đồng.

3. Tình hình thu tiền sử dụng đất trên địa bàn thành phố Thanh Hoá:

3.1. Tình hình nợ quá hạn: Có 10 dự án có nợ với số tiền 70.488 triệu đồng (trong đó 08 dự án đấu giá cả dự án, 02 dự án đấu giá lẻ).

3.2. Tình hình một số dự án cụ thể:

- Có 4 dự án trúng đấu giá từ năm 2010 trở về trước nhưng GPMB và đầu tư hạ tầng chậm, kéo dài thời gian giao đất; hiện nay đã GPMB và đầu tư hạ tầng xong, nhưng nhà đầu tư khó khăn về tài chính nợ quá hạn 39.383 triệu đồng (MBQH 08 phường Nam Ngạn (tháng 4/2009); MBQH 2349 Quảng Hưng (tháng 8/2010); MBQH 934 phường Đông Hải (tháng 11/2009); MBQH 1279 phường Quảng Hưng (tháng 12/2009).

- Có 2 dự án trúng đấu giá từ năm 2007 trở về trước, đến nay vẫn chưa hoàn thành GPMB: MBQH số 155 ở phường Ba Đình; Khu đô thị mới Đông Sơn phường An Hoạch.

- Có 01 dự án trúng đấu giá từ năm 2010, thành phố lấy một số lô đất của dự án để bố trí tái định cư, nhưng chưa thực hiện điều chỉnh quy hoạch, giảm diện tích đất và số tiền phải nộp cho nhà đầu tư.

- Có 3 dự án trúng đấu giá từ năm 2013 trở về trước, đơn vị trúng đấu giá cũng là nhà thầu thi công hạ tầng kỹ thuật dự án, đến nay vẫn chưa thanh toán xong giá trị khối lượng hoàn thành đầu tư hạ tầng kỹ thuật cho doanh nghiệp, doanh nghiệp chưa nộp số tiền sử dụng đất còn nợ.

4. Tình hình thu tiền sử dụng đất tại 26 huyện, thị xã, thành phố còn lại:

Nhìn chung, đối với các huyện, thị xã, việc đấu giá quyền sử dụng đất chủ yếu đấu giá lẻ các lô xen cư cho hộ gia đình, cá nhân để làm đất ở nên việc thu tiền sử dụng đất thuận lợi, ít nợ quá hạn tiền sử dụng đất. Đến 31/12/2016, có 10 đơn vị không có nợ tiền sử dụng đất; có 16 đơn vị nợ tiền sử dụng đất, trong đó có 7 đơn vị có nợ quá hạn. Số tiền sử dụng đất còn phải thu 97.594 triệu đồng của năm 2016 chuyển sang, đến nay cơ bản đã nộp hết.

III. CÁC DỰ ÁN GIAO ĐẤT CÓ THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Đến 31/12/2016: Có 9 dự án còn phải thu tiền sử dụng đất. Tổng số tiền xác định theo hợp đồng là 724.694 triệu đồng; tổng số tiền đã nộp là 248.861 triệu đồng; số tiền còn phải thu là 475.833 triệu đồng.

2. Đến 30/6/2017: Số phải thu 475.833 triệu đồng từ năm 2016 chuyển sang, đã thu được 328.833 triệu đồng (trong đó có 175.992 triệu đồng thực hiện ghi thu – ghi chi). Hiện nay còn 5 dự án còn phải thu tiền sử dụng đất, với số tiền là 146.989 triệu đồng; trong đó nợ quá hạn 8.135 triệu đồng.

3. Tình hình thu tiền sử dụng đất của 5 dự án

3.1. Có 04 dự án giao đất còn phải thu 63.223 triệu đồng; trong đó nợ quá hạn là 8.135 triệu đồng.

- Do điều chỉnh lại quy hoạch (03 dự án): Khu đất thương mại phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa (giao đất từ năm 2010) và dự án Khu dân cư đô thị dịch vụ thương mại Công ty CP đầu tư xây dựng 125 CIENCO1 phường Đông Thọ (giao đất từ tháng 12/2011); dự án Lô C4, C5 Khu đô thị Nam Thành phố (giao đất từ tháng 11/2016).

- Chưa đầu tư xong hạ tầng kỹ thuật nên nhà đầu tư chưa nộp hết tiền sử dụng đất (01 dự án): Dự án Xây dựng Trung tâm Thương mại BiC giai đoạn 2 (giao đất tháng 5/2016).

3.2. Có 01 dự án giao đất cho nhà đầu tư theo hình thức đối tác công tư (BT), hiện nay đang làm thủ tục ghi thu - ghi chi, số tiền còn lại 83.135 triệu đồng chưa xác định là nợ: Dự án Khu đô thị mới phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa (giao đất tháng 8/2016).

IV. CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG ĐẤT LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ

1. Đến 31/12/2016: Tổng số dự án có sử dụng đất thực hiện hình thức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đã được phê duyệt là 57 dự án. Số dự án đã có kết quả lựa chọn nhà đầu tư là 27 dự án. Số dự án đã ký hợp đồng là 22 dự án, đang triển khai là 21 dự án; số dự án đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính là 7

dự án; số dự án còn phải thu tiền sử dụng đất là 14 dự án, với số tiền là 396.522 triệu đồng; trong đó nợ quá hạn là 54.038 triệu đồng.

Trong 14 dự án còn phải thu tiền sử dụng đất, Sở Xây dựng là bên mời thầu 3 dự án, thành phố Thanh Hoá 6 dự án, Trung tâm phát triển quỹ đất 2 dự án, thành phố Sầm Sơn 2 dự án, huyện Tĩnh Gia 01 dự án.

2. Đến 30/6/2017: Số dự án còn phải thu tiền sử dụng đất là 16 dự án, trong đó 14 dự án năm 2016 chuyển sang và phát sinh 02 dự án mới (Trung tâm TM và nhà phố Eden, phường Nam Ngạn, TP Thanh Hóa; Khu dân cư Trường đại học Hồng Đức, phường Đông Sơn, TP Thanh Hóa).

Tổng số tiền phải thu là 418.484 triệu đồng (năm 2016 chuyển sang là 378.700 triệu đồng, đã giảm trừ tiền sử dụng đất sau khi điều chỉnh diện tích của 01 dự án; phát sinh năm 2017 là 39.784 triệu đồng). Đã thu được 17.038 triệu đồng; còn phải thu 401.446 triệu đồng; trong đó nợ quá hạn là 10.172 triệu đồng.

3. Tình hình nộp tiền sử dụng đất của 14 dự án năm 2016 chuyển sang:

3.1. Nhà đầu tư chây ì không chịu nộp (02 dự án): Dự án Khu dân cư cầu Trắng - cầu Tàng thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc (năm 2011) còn nợ quá hạn 4.259,7 triệu đồng; dự án Khu dân cư Đập Đá huyện Tĩnh Gia (năm 2010) nợ quá hạn 5.913 triệu đồng.

3.2. Do điều chỉnh quy hoạch và chưa GPMB xong (01 dự án): Khu dân cư nhà hát nhân dân số tiền sử dụng đất là 4.299 triệu đồng.

3.2. Đang đề xuất ghi thu - ghi chi (01 dự án): Dự án Khu dân cư Đồng Chộp, xã Đông Lĩnh nhà đầu tư đồng thời là nhà thầu thi công hạ tầng kỹ thuật; nhà đầu tư đang đề nghị ghi thu tiền sử dụng đất, ghi chi tiền đầu tư hạ tầng.

3.3. Điều chỉnh lại quy hoạch (02 dự án): Dự án Khu dân cư dịch vụ cao cấp phường Bắc Sơn, thành phố Sầm Sơn đang điều chỉnh quy hoạch do bị chồng lấn với đường Lê Thánh Tông. Dự án Khu dân cư xã Quảng Phú, thành phố Thanh Hóa phải điều chỉnh quy hoạch do quy hoạch phê duyệt ban đầu không dành quỹ đất để tái định cư cho các hộ có đất thổ cư bị thu hồi.

3.4. Nhà đầu tư thực hiện không đúng hợp đồng (01 dự án): Công viên nước phường Đông Hương: Theo nội dung hợp đồng thì sau 10 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng nhà đầu tư nộp 50% tiền sử dụng đất, sau khi bàn giao đất đợt 1 nộp tiếp 50% tiền sử dụng đất còn lại. Hiện nay nhà đầu tư đã nhận bàn giao đất đợt 1, nhưng chưa thực hiện nộp đủ tiền theo quy định.

3.5. Do chưa GPMB xong (07 dự án): Dự án Khu dân cư An Phú Hưng phường Đông Hương đã nộp 43/55 tỷ đồng tiền sử dụng đất; dự án Khu đô thị sinh thái 2 bên bờ sông Đơ thành phố Sầm Sơn đã nộp 9.057/133.92 triệu đồng tiền sử dụng đất; dự án Khu dân cư phường Đông Vệ đã nộp 5.523/6.792 triệu đồng tiền sử dụng đất.

Dự án Khu đất Trụ sở Báo Thanh Hoá và Công ty CP In báo Thanh Hoá, tiền sử dụng đất 29.139,5 triệu đồng, đến nay chưa nộp; dự án Khu đô thị núi Long, tái định cư phục vụ GPMB đường vành đai Đông Tây, số tiền sử dụng đất 8.046 triệu đồng, đến nay chưa nộp; dự án Khu dân cư Bắc Sơn 1, đã được giao 50% diện tích, đến nay chưa nộp 28.258 triệu đồng tiền sử dụng đất; dự án Khu đô thị Đông đại lộ Bắc Nam thành phố Thanh Hóa (năm 2012) số tiền sử dụng đất 16.852,9 triệu đồng, nhà đầu tư chậm chuyển tiền để GPMB và chưa nộp tiền sử dụng đất.

V. MỘT SỐ NHẬN XÉT

1. Kết quả đạt được:

- Trong 6 tháng đầu năm 2017, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính, Cục thuế, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ để đẩy nhanh tiến độ GPMB, điều chỉnh giảm diện tích đất tương ứng với số tiền nợ, ghi thu tiền sử dụng đất, ghi chi tiền đầu tư hạ tầng. Vì vậy, đến 30/6/2017 trong số tiền sử dụng đất còn phải thu đến 31/12/2016 là 1.226.432 triệu đồng, đã thu được 574.975 triệu đồng.

- Nợ tiền sử dụng đất tập trung chủ yếu ở 02 thành phố của tỉnh, trong đó: Thành phố Thanh Hóa chiếm 74,8%; thành phố Sầm Sơn chiếm 18%; 25 huyện thị còn lại số chỉ chiếm 7,2% tổng nợ, nhiều huyện không có nợ tiền sử dụng đất.

- Các dự án thực hiện đấu giá lẻ, trực tiếp đến hộ gia đình, cá nhân tiền sử dụng đất cơ bản nộp đúng thời gian quy định, số nợ lại không đáng kể.

2. Một số tồn tại hạn chế:

2.1. Nhiều dự án có nợ tiền sử dụng đất nguyên nhân chủ yếu là do các cấp chính quyền, các cơ quan chuyên môn chưa chủ động, tích cực làm hết phần trách nhiệm của mình:

- Trong các dự án đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất, lựa chọn nhà đầu tư, còn nợ tiền sử đất, đến nay chủ yếu do GPMB chậm, đầu tư hạ tầng không đúng tiến độ: Cá biệt MBQH số 155 ở phường Ba Đình do Công ty Đầu tư và Xây dựng Thanh Hoá trúng đấu giá năm 2005, việc GPMB kéo dài nhiều năm, đến nay vẫn chưa xong, hiện tại còn 01 hộ đang khiếu nại; dự án chưa thực hiện được.

- Không thực hiện giảm trừ tiền sử dụng đất cho nhà đầu tư để nhà đầu tư có cơ sở nộp tiền còn nợ: Khu đô thị Đông Bắc Ga do Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội trúng đấu giá tháng 3/2002; số tiền sử dụng đất còn phải nộp là 1.354 triệu đồng; Thành phố lấy một số lô đất của dự án để bố trí tái định cư, các hộ đã nộp tiền vào NSNN; Công ty đề nghị UBND thành phố hoàn trả suất đầu tư hạ tầng cho công ty để công ty nộp tiền sử dụng đất còn lại của dự án, nhưng từ năm 2005 đến nay chưa thực hiện được.

- Không tích cực đối chiếu công nợ, đôn đốc thu nợ: Khu đô thị mới Đông Sơn phường An Hoạch, Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội trúng đấu

giá quyền sử dụng đất: Ngày 28/11/2012, Chi cục Thuế thành phố và Tổng công ty xác nhận số tiền sử dụng đất còn phải nộp của dự án là: 16.014 triệu đồng. Nhưng do chưa GPMB xong nên đến nay Công ty chưa nộp.

- Nhiều dự án nhà đầu tư đồng thời là nhà thầu thi công hạ tầng kỹ thuật, vừa nợ tiền sử dụng đất, nhưng đồng thời cũng bị nợ tiền khối lượng hoàn thành hạ tầng kỹ thuật; doanh nghiệp đề nghị trả tiền đầu tư hạ tầng để nộp tiền sử dụng đất hoặc ghi thu – ghi chi nhưng chưa được thực hiện.

- Một số đơn vị chưa làm hết trách nhiệm của bên mời thầu: Chưa ký hợp đồng với nhà đầu tư, chưa quy định thời hạn nộp tiền sử dụng đất; vì vậy, số tiền sử dụng đất nhà đầu tư chưa nộp, chưa được xác định là nợ.

- Chất lượng xây dựng quy hoạch chưa cao, nên một số dự án phải điều chỉnh nhiều lần; một số dự án khi quy hoạch không bố trí tái định cư tại chỗ, nên khi thực hiện khó khăn, kéo dài thời gian; một số dự án bị chông lán.

- Hợp đồng về tiến độ giao đất, tiến độ nộp tiền sử dụng đất không chặt chẽ, nên nhà đầu tư lợi dụng khe hở để chậm nộp tiền sử dụng đất.

2.2. Một số nhà đầu tư chậm nộp tiền sử dụng đất lấy lý do đang xin điều chỉnh quy hoạch hoặc chưa giải phóng xong mặt bằng.

2.3. Các dự án sử dụng đất lựa chọn nhà đầu tư giải phóng mặt bằng gặp nhiều vướng mắc, tiến độ thực hiện chậm, trong 6 tháng đầu năm mới thu được 17.038/418.484 triệu đồng tiền sử dụng đất phải thu.

2.4. Trong đấu giá quyền sử dụng đất, các dự án đấu giá cả mặt bằng (đấu giá tổng) hầu hết đều nợ tiền sử dụng đất (trên địa bàn TP Thanh Hóa còn 8 dự án đấu giá từ năm 2010 trở về trước còn nợ).

Phần thứ hai MỘT SỐ KIẾN NGHỊ

I. ĐỐI VỚI UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

1. Chỉ đạo các ngành, các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giải thích pháp luật cho người nộp thuế; tăng cường công tác phối hợp giữa chính quyền địa phương với ngành Thuế trong việc khai thác các nguồn thu và nuôi dưỡng nguồn thu cho ngân sách.

Huy động cả hệ thống chính trị, bao gồm cả cơ quan Hải quan, Kho bạc, Công an, các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể vào cuộc để thu nợ thuế, nợ tiền sử dụng đất.

2. Chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố rà soát lại các dự án còn nợ tiền sử dụng đất; phân loại nguyên nhân nợ; xây dựng kế hoạch thu nợ cho từng dự án; hoàn thành dứt điểm việc thu nợ tiền sử dụng đất, đặc biệt là các dự án nợ lâu, kéo dài qua nhiều năm.

3. Đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội của việc đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất, các dự án có sử dụng đất cần lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án; để từ đó lựa chọn hình thức khai thác nguồn thu cho ngân sách hiệu quả và mang tính bền vững.

II. ĐỐI VỚI CỤC THUẾ THANH HOÁ

1. Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thuế đến người nộp thuế để từ đó nâng cao nhận thức pháp luật cũng như ý thức, trách nhiệm của người nộp thuế.

2. Thực hiện việc phân loại, giao chỉ tiêu thu nợ thuế cho tập thể và cá nhân trong việc thu nợ thuế, đặc biệt là các đơn vị có số nợ thuế lớn, năm sau cao hơn năm trước; phối hợp với các địa phương, các tổ chức tín dụng, các phương tiện thông tin đại chúng, các cơ quan có liên quan để thực hiện tốt việc thu nợ thuế.

3. Chỉ đạo Chi cục Thuế các huyện, thị xã, thành phố sử dụng đồng bộ các biện pháp thu nợ và cưỡng chế trong thu nợ. Có giải pháp đối với các doanh nghiệp nợ thuế lớn, kéo dài.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN

